

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2021/KDTM-ST
Ngày 04 -3-2021
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị N Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công Ki vụ án thụ lý số 20/2020/TLST-KDTM ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-KDTM ngày 20 tháng 01 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 101/2021/QĐST-KDTM ngày 05 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK; địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Lê P - nhân viên xử lý nợ, phòng Kinh doanh GPBank - chi nhánh Hải Phòng (Giấy ủy quyền lại số 17/2020/UQ-GĐ ngày 20/10/2020); có mặt.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Công nghệ N; địa chỉ: Số 16 lô 30 ngõ 739 đường N, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Đức N - Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/9/2020, bản tự Ki và tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK do ông Trần Lê P là người đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK chi nhánh Hải Phòng và Công ty cổ phần Công nghệ N đã ký Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số: 0069/2012/HDTD/GPB-HP ngày 19 tháng 10 năm 2012 (gọi tắt là Hợp đồng tín dụng), theo nội dung hợp đồng: Ngân hàng cho Công ty Cổ phần Công nghệ N vay số tiền là 850.000.000đ (tám trăm năm mươi triệu đồng); Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh; Thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày bên vay rút tiền vay lần đầu tiên theo Hợp đồng tín dụng; Lãi suất vay: Áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 01 tháng/lần, bằng lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ + Biên độ theo quy định của GP.Bank tại thời điểm giải ngân/điều chỉnh. Kỳ hạn điều chỉnh lãi suất trên từng khế ước nhận nợ/cách thức xác định lãi suất cho vay phải tuân thủ và chịu sự điều chỉnh theo chính sách lãi suất của GP.Bank tại từng thời kỳ. Tài sản bảo đảm tiền vay: Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ số 16/30/739 N, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 576878, sổ vào sổ cấp GCN số H00256/VN do UBND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 02/6/2009 đứng tên ông Trần Thành H và bà Bùi Thị O. Xác nhận chuyển nhượng cho ông Nguyễn Chiến K và bà Nguyễn Thị T. Chi tiết về việc thế chấp tài sản được quy định cụ thể tại theo Hợp đồng thế chấp số 0271/2011/HBTC/GBP-HP ngày 19/09/2011 và các phụ lục hợp đồng bảo đảm có liên quan giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Chiến K cùng vợ là bà Nguyễn Thị T.

Thực hiện hợp đồng tín dụng số 0069/2012/HDTD/GPB-HP ký ngày 19/10/2012, GPBank đã giải ngân cho bên vay theo: Khế ước nhận nợ số 0069.01/2012/KUNN/GBP-HP ký ngày 19/10/2012 như sau: Số tiền vay 850.000.000 VND; Thời hạn vay: 12 tháng, từ ngày 19/10/2012 đến ngày 19/10/2013. Lãi suất vay: Áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 01 tháng/ 01 lần vào ngày 19 hàng tháng. Lãi suất kỳ đầu tiên là 13 %/ năm. Lãi suất cho vay các kỳ tiếp theo được xác định bằng lãi suất huy động tiết kiệm 12 tháng trả lãi cuối kỳ + biên độ theo quy định của GPBank tại thời điểm điều chỉnh. Kỳ hạn điều chỉnh lãi suất trên từng khế ước nhận nợ/hoặc cách thức xác định lãi suất cho vay phải tuân thủ và chịu sự điều chỉnh theo chính sách lãi suất của GPBank tại từng thời kỳ. Mục đích vay: Thanh toán tiền sắt thép các loại. Hình thức giải ngân: Chuyển khoản cho Công ty CP Pc Mạnh Đức. Trả nợ gốc: Gốc trả cuối kỳ; Trả nợ lãi: Lãi trả vào ngày 19 hàng tháng theo dư nợ thực tế, ngày trả lãi đầu tiên 19/11/2012; Ngày trả nợ gốc cuối cùng: 19/10/2013.

Trong thời gian thực hiện Hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ trên, Công ty CP công nghệ N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi, ngày 19/11/2013 món vay chuyển nợ quá hạn(nợ nhóm 5).

Kể từ khi Công ty CP công nghệ N vi phạm nghĩa vụ trả nợ, GPBank chi nhánh Hải Phòng đã trực tiếp xuống làm việc và liên tục gửi công văn đôn đốc nợ nH phía Công ty vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình. Cho đến ngày 15/7/2013 Công ty cổ phần Công nghệ N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) và còn nợ tại Ngân hàng 750.000.000đ (bảy trăm năm mươi triệu đồng) nợ gốc, lãi trong hạn là 9.562.500 đồng, lãi quá hạn: 502.875.000 đồng.

Quá trình làm việc, đến ngày 05/07/2017 phía Công ty và chủ tài sản thế chấp đã đồng ý bàn giao tài sản bảo đảm để Ngân hàng xử lý. Trên cơ sở chứng thư định giá tài sản phát hành ngày 18/07/2017 của Công ty CP thẩm định giá thế kỷ - Cenvalue , Ngân hàng đã ký hợp đồng bán đấu giá tài sản số 187/HĐDV- ĐG với Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng để thực hiện việc bán đấu giá tài sản thu nợ cho Ngân hàng. Ngày 29/07/2017 Trung tâm đấu giá đã thực hiện bán đấu giá thành với mức giá 867.00.000 đồng (Tám trăm sáu mươi bảy triệu đồng).Sau khi thực hiện trừ các khoản chi phí theo quy định, ngày 19/10/2017 Ngân hàng đã hạch toán thu nợ đối với khoản vay của Công ty CP công nghệ N, và đã thu hồi toàn bộ nợ gốc số tiền 750.000.000 đồng và 8.326.413 đồng nợ lãi trong hạn, Công ty cổ phần công nghệ N còn nợ lại Ngân hàng số tiền nợ lãi trong hạn là 1.236.087đ (một triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn không trăm tám mươi bảy đồng) và lãi quá hạn là 631.490.625đ (sáu trăm ba mươi một triệu bốn trăm chín mươi nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng). Đến nay, Công ty CP công nghệ N chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình đối với Ngân hàng theo các điều khoản đã ký theo hợp đồng tín dụng.

Để bảo đảm thu hồi vốn vay, Ngân hàng TM TNHH MTV DK đề nghị Toà án buộc Công ty CP công nghệ N phải thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng TM TNHH MTV DK theo Hợp đồng tín dụng 0069/2012/HDTD/GPB-HP ký ngày 19/10/2012; Khế ước nhận nợ số 0069.01/2012/KUNN/GBP-HP ký ngày 19/10/2012 tính đến ngày 03/03/2021, cụ thể như sau: số tiền lãi trong hạn:1.236.087 VND; lãi quá hạn 631.490.625 VND, tổng cộng: 632.726.712 VND.

Bị đơn Công ty Cổ phần Công nghệ N; địa chỉ: Số 16 lô 30 ngõ 739 đường Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Đức N mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nH tại bản tự Ki ngày 08/12/2020, thay mặt Công ty cổ phần N ông N trình bày: Năm 2019 ông N về nhận chức danh giám đốc tại Công ty cổ phần công nghệ N cho đến nay. Sau khi tiếp quản công việc ông N được biết Công ty cổ phần Công nghệ N vào năm 2012 đã ký kết Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số

0069/2012/HDTD/GPB-HP ký ngày 19/10/2012, vay vốn tại Ngân hàng TM TNHH MTV DK số tiền 850.000.000 đồng và đã được giải ngân số tiền trên để công ty thanh toán tiền mua sắt thép các loại để thực hiện mục đích kinh doanh. Đảm bảo cho khoản vay trên phía doanh nghiệp đã sử dụng tài sản là quyền sử dụng hợp pháp diện tích đất 46m² và căn nhà 3,5 tầng tại địa chỉ khu 1B phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận số A0576878 vào sổ số H00256-VN do ủy ban nhân dân quận Lê Chân cấp ngày 02/6/2009 đứng tên ông Trần Thành H và bà Bùi Thị O đã xác nhận chuyển nhượng cho ông Nguyễn Chiến K và bà Nguyễn Thị T ngày 13/8/2010 theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0271/2011/HDTC/GBP-HP ngày 01/9/2011. Đến ngày 05/7/2017 Công ty Cổ phần công nghệ N cùng chủ tài sản đã bàn giao toàn bộ tài sản thế chấp để Ngân hàng xử lý bán đấu giá tài sản thu nợ cho Ngân hàng. Sau khi thực hiện tất cả các chi phí theo quy định của pháp luật, Công ty đã thanh toán được cho Ngân hàng toàn bộ số nợ gốc và một phần nợ lãi trong hạn. Theo các thông báo của Ngân hàng thì hiện nay doanh nghiệp còn nợ số tiền lãi trong hạn là 1.236.087đồng, lãi quá hạn là 631.490.625 đồng, tổng số nợ là 632.726.712đồng. Do kinh doanh gặp khó khăn theo xu thế chung của kinh tế nên Công ty không còn khả năng thanh toán và đề nghị Ngân hàng miễn toàn bộ số nợ còn lại của Công ty tại Ngân hàng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành chưa đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Tại thời điểm ký kết Hợp đồng tín dụng số 0069/2012/HDTD/GPB-HP ký ngày 19/10/2012 giữa Ngân hàng TM TNHH MTV DK và công ty Cổ phần công nghệ N, Ngân hàng và công ty có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Do đó xác định Hợp đồng tín dụng nêu trên được ký kết trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật khi giao kết nên là Hợp đồng hợp pháp. Do vậy làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ của các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong Hợp đồng này.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng Ngân hàng thực hiện đúng các thỏa thuận trong Hợp đồng và đã thực hiện giải ngân theo đúng các cam kết cho bị đơn. Bị đơn là Công ty Cổ phần công nghệ N đã nhận đủ số tiền vay nên do làm ăn thua lỗ nên bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, các khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 19/12/2012. Từ khi khách hàng vi phạm nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng, Ngân hàng đã làm việc nhiều lần với bị đơn để yêu cầu trả nợ. Ngân hàng đã xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ gốc và một phần nợ lãi nên bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ lãi còn lại. Vì vậy Ngân hàng khởi kiện buộc Công ty Cổ phần công nghệ N phải trả cho Ngân hàng các khoản tiền sau, tính đến ngày 03/3/2021

gồm lãi trong hạn: 1.236.087 VND; lãi quá hạn 631.490.625 VND, tổng cộng: 632.726.712 VND.

Nên đề nghị HĐXX căn cứ các điều 317, 319, 325, 429, 463, 465, 466, 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; các điều 90, 91, 94 và 95 của Luật các tổ chức tín dụng, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Công ty Cổ phần Công nghệ N phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ lãi 632.726.712 VND, trong đó tiền lãi trong hạn: 1.236.087 VND; lãi quá hạn 631.490.625 VND tính đến ngày 03/3/2021.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí KDTM sơ thẩm. Công ty cổ phần Công nghệ N phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật, trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa hai bên đều có đăng ký kinh doanh và có mục đích lợi nhuận. Bị đơn Công ty Cổ phần Công nghệ N có địa chỉ trụ sở tại: Số 16 lô 30 ngõ 739 đường Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Căn cứ nên theo quy định tại 1 Điều 28, khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Xét văn bản ủy quyền lại số 17/2020/UQ-GĐ ngày 20/10/2020 là ủy quyền hợp lệ nên ông Trần Lê P có đủ tư cách đại diện nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án.

[3] Về việc vắng mặt của bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Công ty cổ phần công nghệ N, tại buổi công Ki chứng cứ và các buổi hòa giải tại Tòa án cũng như tại phiên tòa đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần Công nghệ N ông Nguyễn Đức N đại diện vắng mặt mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn Công ty cổ phần Công nghệ N.

- Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4] Xét Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số: 0069/2012/HDTD/GPB-HP ký ngày 19 tháng 10 năm 2012 đã ký giữa Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK và Công ty cổ phần Công nghệ N đã được hai bên thống nhất thỏa thuận, ký kết bởi những người có đủ thẩm quyền và hoàn toàn tự nguyện không vi phạm các điều cấm, không trái pháp luật, đạo đức xã hội. Do vậy, hợp đồng tín dụng đã được

ký kết giữa các bên là hợp pháp làm phát sinh quyền và nghĩa vụ và là căn cứ pháp lý để các bên thực hiện.

[5] Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã thực hiện đúng nghĩa vụ đã tiến hành giải ngân cho Công ty cổ phần công nghệ N vay số tiền 850.000.000đ (tám trăm năm mươi triệu đồng) theo Khế ước nhận nợ số 0069.01/2012/KUNN/GPB-HP ngày 19/10/2012 bằng hình thức chuyển khoản cho Công ty Cổ phần Pc Mạnh Đức và phía Công ty cổ phần Công nghệ N đã xác nhận việc nhận đầy đủ số tiền trên.

Quá trình thực hiện Hợp đồng công ty Cổ phần Công nghệ N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi, ngày 19/11/2012 món vay chuyển nợ quá hạn. Do Công ty cổ phần công nghệ N vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên đã phát sinh các khoản nợ lãi trong hạn và quá hạn tại Ngân hàng. Ngày 15/7/2013 Công ty cổ phần Công nghệ N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Ngày 05 tháng 07 năm 2017, bên thế chấp tài sản đảm bảo cho khoản vay giữa Công ty cổ phần Công nghệ N với Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK đã ký biên bản bàn giao tài sản để Ngân hàng bán đấu giá tài sản thu hồi toàn bộ khoản nợ gốc và một phần tiền nợ lãi của Công ty Cổ phần công nghệ N tại Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo pháp luật của Công ty **cổ phần công nghệ N trình bày** do kinh doanh gặp khó khăn nên Công ty không còn khả năng thanh toán và đề nghị Ngân hàng miễn toàn bộ số nợ còn lại của Công ty tại Ngân hàng, NH trong các buổi Tòa án tiến hành hòa giải giữa các bên phía công ty vắng mặt không có lý do cũng như vắng mặt tại phiên tòa hôm nay.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ do Ngân hàng cung cấp về số dư nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn theo hợp HỒNG TÍN DỤNG hai bên đã ký, có căn cứ xác định tính đến hết ngày 3/3/2021 Công ty cổ phần Công nghệ N còn nợ Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK số tiền nợ lãi là 632.726.712 đồng, trong đó: lãi trong hạn 1.236.087 đồng, lãi quá hạn 631.490.625 đồng. Tại phiên tòa Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK yêu cầu Công ty cổ phần công nghệ N phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ lãi là 632.726.712 đồng theo Hợp đồng tín dụng giữa hai bên đã ký. Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc yêu cầu Công ty Công nghệ N trả số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn 632.726.712 đồng là có căn cứ chấp nhận, nên buộc Công ty Công nghệ N phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK toàn bộ số tiền nợ lãi là 632.726.712 đồng.

- Về án phí:

[10] Công ty cổ phần công nghệ N phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357; điều 463, điều 468; Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 14 Điều 4, các điều 90, 91, 95, 98 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK :

Buộc Công ty cổ phần Công nghệ N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK số tiền nợ lãi tính đến ngày 03 tháng 3 năm 2021 là 632.726.712 đồng (Sáu trăm ba mươi hai triệu bảy trăm hai mươi sáu nghìn bảy trăm mười hai đồng), trong đó: lãi trong hạn 1.236.087 đồng, lãi quá hạn 631.490.625 đồng theo thỏa thuận tại Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số: 0069/2012/HDTD/GPB-HP ký ngày 19 tháng 10 năm 2012.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK) cho đến khi thi hành án xong Công ty cổ phần Công nghệ N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Công ty cổ phần Công nghệ N phải chịu 29.309.068 đồng (hai mươi chín triệu ba trăm linh chín nghìn không trăm sáu mươi tám đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại Ngân hàng Thương mại TNHH MTV DK số tiền 17.287.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai số 0013972 ngày 05 tháng 11 năm 2020.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hải Yến